

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYỀN Q
TỈNH TUYỀN Q

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày 03/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYỀN Q, TỈNH TUYỀN Q

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thế Dũng và bà Lê Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q tham gia phiên tòa: Bà Bê Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q và Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyền Q mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXXST-HS ngày 21/6/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn T**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 24/11/1987; nơi cư trú: Thôn Oăng, xã Đạo V, huyện Yên S, tỉnh Tuyền Q; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; chức vụ trước khi phạm tội (đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; họ tên bố: Trần Văn L (đã chết); họ tên mẹ: Trần Thị H, sinh năm 1952; anh, chị em ruột: Có 06 người, bị cáo là thứ sáu; vợ, con; Chưa có.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 05/8/2022, Công an thành phố Tuyền Q ra Quyết định số 25/QĐ-XPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 05/8/2022).

*Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/02/2024, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyền Q. (Có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyền Q).

- Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn T: Bà Nguyễn Kim T - Sinh năm 1978 (Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyền Q). (Có mặt tại điểm cầu Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyền Q).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Xuân H (đã chết): Chị Nguyễn Thị Lành, sinh năm 1986 (mẹ đẻ).

Nơi cư trú: Tổ 02, phường Đội C, thành phố Tuyền Q, tỉnh Tuyền Q; (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 22/11/2023, Trần Văn T, trú tại thôn Oăng, xã Đạo V, huyện Yên S, tỉnh Tuyên Q ăn cơm, uống rượu ở nhà. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T một mình điều khiển xe mô tô biển số 22B1-340.01 (xe đăng ký tên ông Trần Văn L - bố đẻ T; T có giấy phép lái xe hạng A1) từ nhà đi đến nhà chị Vũ Thị Thúy, trú tại tổ dân phố 01, phường Đội C, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q chơi. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường ĐT186 thuộc tổ dân phố 02, phường Đội C, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q (theo hướng cầu An Hòa đi ra đường Quốc lộ 2), cách đường rẽ vào nhà chị Thúy (hướng bên trái đường theo chiều đi của T) khoảng 20 mét thì T bật đèn báo tín hiệu chuyển hướng bên trái rồi điều khiển xe mô tô rẽ trái sang đường để đi vào nhà chị Thúy. T quan sát thấy có ánh đèn xe của phương tiện đang di chuyển trên phần đường ngược chiều đi đến, T nghĩ phương tiện ngược chiều đang đi đến khoảng cách đảm bảo an toàn nên T tiếp tục điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang đường. Khi T điều khiển xe đi sang phần đường ngược chiều thì phần đầu xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào phần đầu xe gắn máy biển số 22AA-085.21 anh Trần Xuân H, sinh năm 2006, trú tại tổ dân phố 02, phường Đội C, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q điều khiển đi ở phần đường ngược chiều (hướng Quốc lộ 2 đi cầu An Hòa) làm H, T và 02 phương tiện ngã, đổ xuống đường. H bị thương được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Hùng Vương, tỉnh Phú Thọ. Đến hồi 04 giờ 57 phút ngày 23/11/2023, anh H chết.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn là đường ĐT186 thuộc tổ dân phố 02, phường Đội C, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q. Tiến hành khám nghiệm theo hướng đường Quốc lộ 2 đi cầu An Hòa. Vị trí xảy ra tai nạn là phần đường bên phải theo hướng đường Quốc lộ 2 đi cầu An Hòa, mặt đường bê tông nhẵn, phẳng, thẳng, tầm nhìn không hạn chế, mặt đường rộng 1105cm, hai bên đường có hàng hộ lan, trên đường có vạch kẻ sơn màu vàng đứt đoạn ở giữa. Vị trí 01 là xe mô tô biển số 22B1-340.01 trong trạng thái đổ nghiêng sang phải, đầu xe quay về hướng Quốc lộ 2. Vị trí 02 là vùng cày kích thước 552x20cm, chiều hướng đường Quốc lộ 2 đi cầu An Hòa. Vị trí 03 là vùng mảnh nhựa vỡ không rõ hình, kích thước 1090x300cm. Vị trí 04 là xe gắn máy biển số 22AA -085.21 trong trạng thái đổ nghiêng sang trái, đầu xe hướng cầu An Hòa. Vị trí 05 là vùng máu không rõ hình, kích thước 50x30cm. Mở rộng hiện trường tại lề đất bên trái theo hướng khám nghiệm cách cột mốc H6/60 khoảng 1m là biển báo giao nhau với đường không ưu tiên.

Tiến hành đo độ cồn trong hơi thở đối với Trần Văn T tại thời điểm 21 giờ 50 phút ngày 22/11/2023, kết quả đo được là 0,140 mg/L khí thở. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với T, kết quả: Trong cơ thể của Trần Văn T không có chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 1500/KL-KTHS ngày 07/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Q, kết luận: Nguyên nhân chết của Trần Xuân H do chấn thương sọ não.

Tại Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 42/KL-KTHS ngày 10/01/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Q, kết luận: Vị trí va chạm đầu tiên trên hiện trường giữa xe gắn máy biển số 22AA- 085.21 với xe mô tô biển số 22B1-340.01 tại phía trước điểm đầu vết cày mặt đường (Vị trí số 2 theo Biên bản khám nghiệm hiện trường) và thuộc phần đường bên phải theo hướng Quốc lộ 2 đi cầu An Hòa. Vết trượt xước, móp méo kim loại ở đầu trục trước bên trái của xe gắn máy biển số 22AA-085.21 hình thành do va chạm với vết trượt xước khuyết kim loại ở phía trước đầu trên trục trước bên trái của xe mô tô biển số 22B1-340.01 là phù hợp. Vùng vỡ ở ốp buồng máy bên trái và vùng cong vênh, biến dạng của cần sang số, giá đỡ chân trước bên trái của xe gắn máy biển số 22AA-085.21 hình thành do va chạm với vùng cong vênh, biến dạng ở vành xe của xe mô tô biển số 22B1-340.01 là phù hợp.

Bản Kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 30/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Tuyên Q, kết luận: Giá trị thiệt hại (chi phí khắc phục, sửa chữa) của xe mô tô biển số 22B1-340.01, nhãn hiệu SYM, số loại Elegant là 3.200.000 đồng; của xe gắn máy biển số 22AA-085.21, nhãn hiệu VICTORIA, số loại 50A là 2.600.000 đồng.

Vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tạm giữ: Xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại ELEGANT, màu sơn đen trắng, biển số 22B1-340.01; Xe gắn máy nhãn hiệu VICTORIA, số loại 50A, màu sơn xanh, biển số 22AA-085.21; Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 080085002188 mang tên Trần Văn T; Chứng nhận đăng kí xe mô tô số 034027 mang tên Trần Văn Lục, biển số đăng kí 22B1-340.01.

Ngày 02/4/2024 của Cơ quan điều tra đã trả lại xe gắn máy biển số 22AA-085.21 cho chủ sở hữu hợp pháp là chị Trần Thị Châm. Các vật chứng khác được chuyển theo hồ sơ chờ xử lý.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 21/01/2024 Trần Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại Trần Xuân H số tiền 80.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Lành là người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Tại bản Cáo trạng số 55/CT-VKSTP ngày 27 tháng 5 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Q đã truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho Trần Văn T 01 giấy phép lái xe Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 080085002188 mang tên Trần Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại ELEGANT, màu sơn đen trắng, biển số 22B1-340.01 và 01 chứng nhận đăng kí xe mô tô số 034027 mang tên Trần Văn Lục, biển số đăng kí 22B1-340.01.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 21/01/2024 Trần Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại Trần Xuân H số tiền 80.000.000 đồng. Chị Nguyễn Thị Lành là người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Ngoài ra, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, bị cáo thuộc hộ cận nghèo và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Q, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Xuân H là chị Nguyễn Thị Lành mẹ đẻ bị hại Trần Xuân H xin rút đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo tại cơ quan điều tra và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vụ án đúng người đúng tội.

Người bào chữa cho bị cáo bà Nguyễn Kim T đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn T do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tuyên Q, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T tiếp tục khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 22/11/2023, tại đoạn đường ĐT186 thuộc tổ dân phố 02, phường Đội C, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q, Trần Văn T, trú tại thôn Oăng, xã Đạo Viện, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Q (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số 22B1-340.01 tham gia giao thông mà trong hơi thở có nồng độ cồn (0,140 mg/L khí thở), khi chuyển hướng không nhường đường cho xe đi trên đường

ngược chiều nên xe mô tô do T điều khiển đã đâm vào xe gắn máy biển số 22AA-085.21 do anh Trần Xuân H, sinh năm 2006, trú tại tổ dân phố 02, phường Đội C, thành phố Tuyên Q, tỉnh Tuyên Q điều khiển đang di chuyển trên đường ĐT186 hướng Quốc lộ 2 đi cầu An Hòa (vi phạm vào khoản 8, Điều 8 và khoản 2, Điều 15 Luật giao thông đường bộ). Hậu quả anh H chết do chấn thương sọ não.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại; bị cáo Trần Văn T có bố mẹ đẻ là ông Trần Văn Lục và bà Trần Thị Hằng tham gia dân công hỏa tuyến, có bà ngoại là Nguyễn Thị Hồng được tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì; Bị hại Trần Xuân H cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe gắn máy tham gia giao thông không chú ý quan sát. Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự trong khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và quyết định hình phạt: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định khi tham gia giao thông, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến sức khỏe và tính mạng của người khác. Ngoài ra bị cáo còn sử dụng rượu khi tham gia giao thông đường bộ. Do vậy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; bị hại cũng có một phần lỗi do không chú ý quan sát; Nên xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Xét thấy bị cáo Trần Văn T là lao động tự do, hành vi phạm tội với lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Xét thấy bị cáo là lao động tự do, phạm tội với lỗi vô ý nên cần trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 080085002188 mang tên Trần Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại ELEGANT, màu sơn đen trắng, biển số 22B1-340.01 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 034027 mang tên Trần Văn Lục, biển số đăng ký 22B1-340.01

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng, chị Nguyễn Thị Lành (là người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Xuân H) đã nhận đủ tiền, không có yêu cầu, đề nghị gì khác về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Đối với anh Trần Xuân H điều khiển xe gắn máy tham gia giao thông không chú ý quan sát, vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ, tuy nhiên do anh H đã chết nên không xem xét xử lý.

[9] Bị cáo Trần Văn T thuộc diện hộ cận nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ:* Điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn T 03 (ba) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 07/02/2024.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

- Trả lại cho bị cáo: 01 Giấy phép lái xe mô tô hạng A1 số 080085002188 mang tên Trần Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM, số loại ELEGANT, màu sơn đen trắng, biển số 22B1-340.01 và 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô số 034027 mang tên Trần Văn L, biển số đăng ký 22B1-340.01.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Tuyên Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Q ngày 06/6/2024).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội.

- Bị cáo Trần Văn T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Trần Văn T, người đại diện hợp pháp của bị hại Trần Xuân H là chị Nguyễn Thị Lành được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Q;
- VKSND tỉnh Tuyên Q;
- Công an tỉnh Tuyên Q;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Q;
- VKSND TP Tuyên Q;
- Công an TP Tuyên Q;
- Chi cục THA.DS TP. Tuyên Q;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Hồ sơ vụ án hình sự + Lưu HS

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Ánh

